

Vận động trong ngày



Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.236,63	287,77
Thay đổi (%)	1,87%	1,60%
Thay đổi	22,70	4,52
Tổng KLGD	561,69	66,71
Tổng GTGD	14.749,24	1.502,44
NĐTNN ròng (tỷ)	1.397,43	11,11
Tự doanh ròng (Tỷ)	-285,36	-3,93
PE	12,97	13,78

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.280,37	1.286,00
Thay đổi (%)	2,18%	2,77%
Thay đổi	27,28	34,7
Basis	-5,63	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	3,05%	114,9%
Hóa chất L2	2,83%	150,7%
Tài nguyên Cơ bản L2	3,26%	123,4%
XD và Vật liệu L2	0,89%	58,2%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,82%	50,5%
Ô tô và phụ tùng L2	0,44%	40,1%
Thực phẩm và đồ uống	2,88%	25,4%
Hàng cá nhân & GD L2	1,83%	92,9%
Y tế L2	-0,33%	18,5%
Bán lẻ L2	5,93%	152,8%
Truyền thông L2	0,37%	-0,3%
Du lịch và Giải trí L2	0,64%	8,5%
Viễn thông L2	1,64%	8,4%
Điện, nước & xăng L2	2,01%	61,4%
Bảo hiểm L2	1,13%	39,5%
Bất động sản L2	0,55%	51,3%
Dịch vụ tài chính L2	-1,17%	205,8%
Ngân hàng L2	1,56%	95,8%
CNTT L2	1,67%	146,5%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN- Index tăng 22,7 điểm (+1,87%) lên mốc 1.236,63 điểm. Độ rộng thị trường vẫn nghiêng về phe mua với 298 mã tăng và 154 mã giảm. Nhờ việc FED tăng lãi suất đúng như kỳ vọng, tâm lý giao dịch đã tích cực trong phần lớn thời gian giao dịch. Tuy nhiên, dưới tác động của phiên đảo hạn phái sinh, thị trường đã không thể duy trì được đà tăng điểm.
- Nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ bất ổn địa chính trị là hàng hóa vẫn thu hút dòng tiền như nhóm dầu khí, phân bón, thủy sản, bán lẻ. Nhóm điện với nhiều động lực tăng trưởng vẫn là điểm sáng của thị trường với nhiều mã tăng trần. Nhóm ngân hàng xanh nhẹ giúp hỗ trợ đà tăng của chỉ số.
- Ngược lại, nhóm cổ phiếu Chứng khoán, BĐS tiếp tục giảm mạnh do triển vọng kém khả quan và ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số. Nhóm thép ngoài cổ phiếu HPG tăng mạnh thì đều tiếp tục rơi tự do do triển vọng ngành thép không được khả quan. Nhóm đầu tư công chịu áp lực bán về cuối phiên khiến nhiều cổ phiếu quay đầu giảm do thông tin việc giá vật liệu leo thang khiến nhiều dự án trì trệ.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng mạnh với giá trị 698,93 tỷ đồng, tập trung nhiều nhất vào HPG và góp phần giúp mã cổ phiếu này tăng.
- Mặc dù đã có lúc tâm lý thị trường hưng phấn khi lực cầu lan rộng trên phần lớn thị trường, nhưng chốt phiên sự phân hóa đã tiếp tục quay trở lại. Đây có thể là tín hiệu nhiễu trong phiên đảo hạn phái sinh. Do đó, cần phải theo dõi những diễn biến tiếp theo của thị trường để có những đánh giá chính xác hơn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Phiên 16/06 mặc dù ghi nhận nền tăng nhưng việc hình thành bóng nến trên cùng việc thanh khoản không có sự cải thiện cho thấy áp lực bán vẫn có khả năng gây áp lực lên diễn biến chỉ số. Do đó, phiên hôm nay vẫn chưa xác nhận thị trường tạo đáy mà chỉ tiếp tục chỉ là một phiên hồi phục kỹ thuật trong nhịp giảm từ đầu tháng 6/2022.

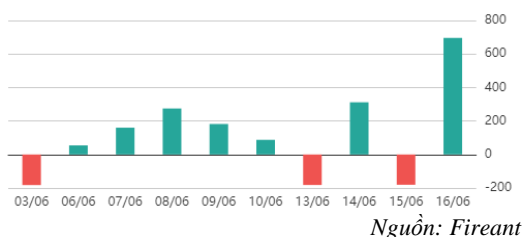
Khuyến nghị:

Nhà đầu tư tiếp tục nên cơ cấu danh mục, giảm tỷ trọng nhóm cổ phiếu đánh mất quy luật xu hướng và gia tăng tỷ trọng nhóm cổ phiếu vẫn đang thể hiện sức mạnh giá như phân bón, thủy sản, điện, dầu khí. Đối với những nhà đầu tư đã cơ cấu

- Kịch bản 1: VN-Index dao động hẹp quanh vùng 1.240 điểm
- Kịch bản 2: VN-Index giảm về vùng 1.200 điểm..



Giao dịch nước ngoài trên HSX



DIỄN TIN TRONG NƯỚC

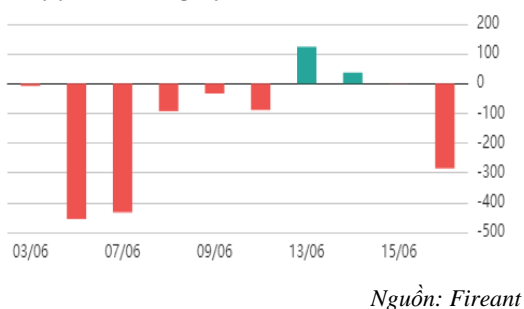
Tin kinh tế trong nước

- [Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư đường vành đai 3 TP.HCM, vành đai 4 Hà Nội](#)
- [Vốn ưu đãi cho phát triển nhà ở xã hội: Hàng nghìn tỷ có nguy cơ ế](#)
- ['Chốt' đầu tư 85.813 tỷ đồng đường Vành đai 4 vùng Thủ đô](#)

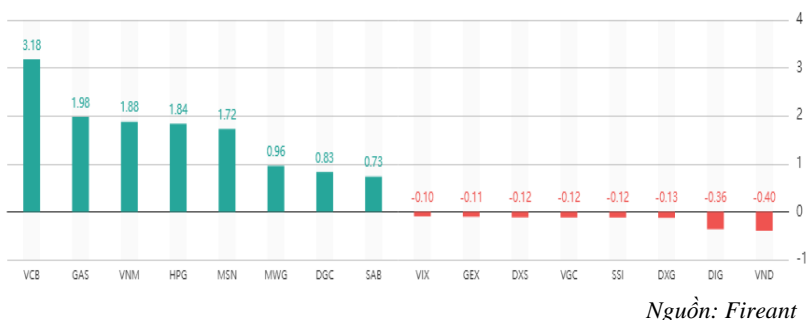
Tin doanh nghiệp trong nước

- [Đạm Cà Mau chốt quyền trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 18%](#)
- [Lợi nhuận Dệt may Thành Công tháng 5 giảm 29% do chi phí tăng mạnh](#)
- [Gỗ Trường Thành \(TTF\): Hoàn tất câu chuyện cũ qua giao dịch bồi thường của ông Võ Trường Thành](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Chỉ số thế giới

Dow Jones	302,32	0,99%
DAX	180,9	1,34%
FTSE100	85,95	1,18%
Nikkei 225	-303,7	-1,15%
Hang Seng	240,22	1,13%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	93,3	0,31%
DAX*	157	1,17%
FTSE100*	86,5	1,19%
Nikkei 225*	-380	-1,45%
Hang Seng*	304	1,43%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Tỷ lệ thất nghiệp ở Anh tăng lần đầu tiên kể từ cuối năm 2020](#)

[Thế tiến thoái lưỡng nan của FED](#)

[Chứng khoán Mỹ tăng vọt sau khi FED nâng lãi suất thêm 0,75%, mức kỷ lục trong gần 30 năm](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Sau một loạt các báo cáo tháng quan trọng, giá dầu đã bắt đầu bị kìm hãm?](#)

[Giá nhiều loại thép Trung Quốc tiếp tục giảm, cuộn cán nóng thấp nhất 4 tháng](#)

[Giá xăng dầu cao: Ai cũng khó](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	115,31	-3,04%	-4,44%	10,14%	53,99%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	118,51	-2,20%	-2,87%	10,61%	52,37%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	3,89	-2,51%	-6,71%	13,08%	74,86%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.833,38	1,40%	-2,01%	-3,32%	0,27%	PNJ
Bạc	USD/ounce	21,65	2,73%	-1,01%	-4,79%	-6,95%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.693,75	-0,28%	-2,96%	-0,85%	26,47%	HKB
Gạo	USD/cwt	16,46	-0,60%	1,26%	-3,72%	10,81%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	24,34	0,12%	0,00%	-0,21%	32,14%	
Cao su	JPY/Kg	253,50	-0,16%	-2,50%	2,63%	13,78%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,46	-1,28%	-2,17%	-4,60%	-2,22%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	228,50	0,68%	-0,17%	2,67%	1,06%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	563,50	4,74%	1,37%	-45,80%	-50,91%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	108,27	-0,17%	0,44%	7,30%	32,89%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	132,50	-2,93%	-6,36%	-6,69%	14,22%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.660,00	0,00%	1,30%	-9,55%	2,46%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2206	34.70 (2.77%)	1.261,00	1.286,00	1.286,50	1.260,70	284.868
VN30F2207	21.40 (1.73%)	1.253,30	1.259,50	1.265,90	1.250,10	3.632
VN30F2209	26.10 (2.12%)	1.257,00	1.260,00	1.265,00	1.253,10	146
VN30F2212	2.80 (0.22%)	1.261,00	1.252,30	1.265,40	1.252,30	73

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
YEG	24,5	+1,60/+6,99%	347.000
PSH	13,05	+0,85/+6,97%	630.800
MSH	55,3	+3,60/+6,96%	102.100
GEG	23,85	+1,55/+6,95%	3.021.800
HDG	55,6	+3,60/+6,92%	3.971.800

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HRC	46,5	-3,50/-7,00%	800
LDG	8,91	-0,67/-6,99%	4.749.800
TGG	4,79	-0,36/-6,99%	1.186.100
KHG	7,35	-0,55/-6,96%	1.974.500
SJF	6,82	-0,51/-6,96%	3.040.300

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
THD	50,6	+4,60/+10,00%	34.000
MCO	4,5	+0,40/+9,76%	8.500
THS	18,4	+1,60/+9,52%	6.000
VE3	11,7	+1,00/+9,35%	5.000
DST	7,2	+0,60/+9,09%	468.800

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TST	8,3	-0,90/-9,78%	100
TKC	9,3	-1,00/-9,71%	1.100
L40	19,6	-2,10/-9,68%	600
MAC	10,3	-1,10/-9,65%	276.700
SDA	14,3	-1,50/-9,49%	190.800

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	31,0	+1,60/+5,44%	8.216.700
STB	21,0	+0,30/+1,45%	2.935.800
SSI	22,2	-0,50/-2,21%	2.465.400
GAS	128,0	+4,00/+3,23%	391.700
BVH	52,4	+1,00/+1,95%	855.500

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DGC	134,7	+8,70/+6,90%	-368.800
MWG	79	+5,10/+6,90%	-592.200
DXG	20,1	-0,85/-4,06%	-1.675.600
GEG	23,85	+1,55/+6,95%	-1.317.900
NT2	28,3	+0,50/+1,80%	-1.077.000

17-06-2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN TRONG DIỄN BIẾN ĐÁO HẠN PHẢI SINH, VNINDEX CHƯA XÁC NHẬN TẠO ĐÁY

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	31	16,59	05/08/2020	41,1				86,9%	
ANV	62,4	27	22/07/2021	48,4				131,1%	
VHC	102	40,55	22/07/2021	102				151,5%	
ASM	17,1	18	31/05/2022	31				-5,0%	
MWG	79	70	01/06/2022	82				12,9%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.